



# KINH TẾ VĨ MÔ CÓ NHIỀU CHUYỂN BIẾN TÍCH CỰC

ThS. NGUYỄN MINH NGỌC  
NGUYỄN ĐÌNH CHUNG

**M**ặc dù tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, trong đó đáng chú ý nhất là cầu nội địa yếu, sản xuất trong nước trầm lắng, sản phẩm hàng hóa tiêu thụ chậm, song trước sự chỉ đạo sát sao và quyết liệt của Chính phủ, tình hình kinh tế - xã hội trong quý III/2013 đã có những chuyển biến tích cực, đúng hướng, đạt kết quả khá toàn diện.

### Những kết quả đạt được của kinh tế vĩ mô trong quý III

*Tăng trưởng kinh tế quý sau cao hơn quý trước*

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý III/2013 ước tính tăng 5,54% so với cùng kỳ năm trước. Mức tăng trưởng này đã cao hơn so với hai quý đầu năm (quý I tăng 4,76%, quý II tăng 5%), đồng thời cũng cao hơn mức tăng trưởng cùng kỳ năm 2012 (tăng trưởng kinh tế quý III/2012 đạt 5,35% so cùng kỳ năm trước).

Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, tính đến hết tháng 9, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,39%, đóng góp 0,44 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 5,20%, đóng góp 1,99 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 6,25%, đóng góp 2,71 điểm phần trăm. Như vậy, khu vực dịch vụ vẫn là khu vực đóng góp chủ yếu vào tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế.

### Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước 9 tháng năm 2011, 2012 và 2013

	Tốc độ tăng so với cùng kỳ năm trước (%)			Đóng góp của các khu vực vào tăng trưởng 9 tháng 2013
	9 tháng 2011	9 tháng 2012	9 tháng 2013	
Tốc độ tăng GDP	6,03	5,10	5,14	5,14
Nông, lâm nghiệp thủy sản	3,74	2,50	2,39	0,44
Công nghiệp xây dựng	6,75	5,76	5,20	1,99
Dịch vụ	6,43	5,66	6,25	2,71

Nguồn: Tổng Cục Thống kê

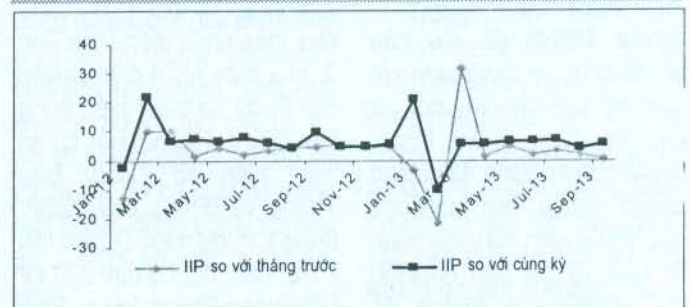
### Đà phục hồi của khu vực sản xuất trở nên rõ ràng hơn

Tăng trưởng GDP phục hồi có phần đóng góp đáng kể từ khu vực sản xuất. Kết thúc quý III, sản xuất công nghiệp tiếp tục có chuyển biến khi lượng hàng tồn kho đang giảm dần qua các tháng. Bên cạnh đó, so với cùng kỳ năm trước, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) đã tăng dần qua từng quý: 3 tháng đầu năm

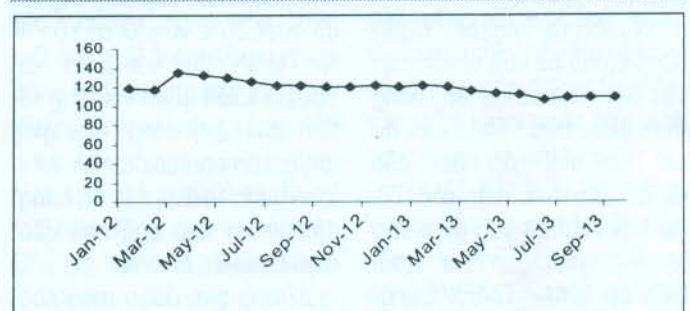
tăng 4,9%; 6 tháng tăng 5% và 9 tháng tăng 5,4% so với cùng kỳ năm trước (tháng 9/2012 tốc độ tăng IPP chỉ đạt 4,7% so cùng kỳ). Điều đáng chú ý, đóng góp từ nhóm ngành công nghiệp chế biến và chế tạo tiếp tục gia tăng từ mức 4,6% ở quý I lên 6,9% trong quý II và 6,8% trong quý III.

Cùng với đà phục hồi của khu vực sản xuất, hoạt động của khu vực doanh nghiệp tiếp tục có những khởi sắc, thể hiện ở số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới đã cải thiện và có xu hướng gia tăng. Trong quý III, cả nước có thêm 19.323 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, với số vốn đăng ký 87.798 tỷ đồng, tăng 11% về số lượng DN nhưng giảm 19% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, trong quý III, có thêm 2.000 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động đã quay trở lại hoạt động.

### Chỉ số IPP giai đoạn 2012 đến T9/2013



### Chỉ số tồn kho giai đoạn 2012 đến T9/2013



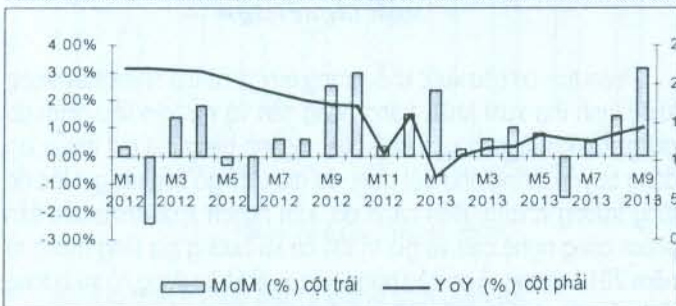
Nguồn: Tổng Cục Thống kê





Tổng cầu của nền kinh tế có xu hướng phục hồi trong quý III. Trái với xu hướng giảm của hai quý đầu năm, trong quý III, chỉ số tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng có xu hướng gia tăng đều qua các tháng trong quý III, trong đó tháng 9 có mức tăng mạnh nhất, lên đến 3,18% so với tháng trước. Với đà phục hồi của tổng cầu và khu vực sản xuất như vậy cho thấy, trong quý III hầu hết các yếu tố hỗ trợ cho tăng trưởng đều đã có những dấu hiệu chuyển biến và là một tín hiệu tốt cho công tác điều hành kinh tế vĩ mô trong những tháng cuối năm.

**Doanh thu bán lẻ hàng hóa  
giai đoạn T1/2012 đến T9/2013**

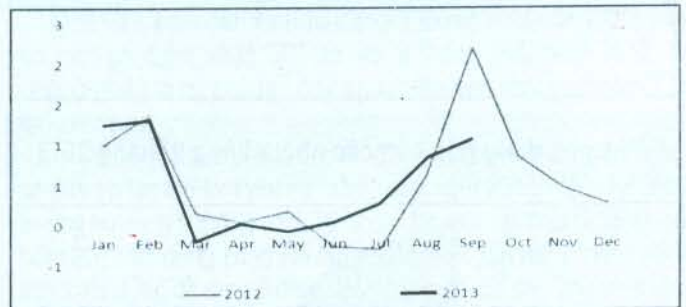


Nguồn: Tổng cục thống kê

**Lạm phát vẫn nằm trong tầm kiểm soát**

Lạm phát trong quý III/2013 đã có những diễn biến theo đúng quy luật khoảng 3 năm trở lại đây và đúng theo những dự đoán trong 6 tháng đầu năm. Cụ thể, chỉ số giá tiêu dùng CPI trong quý III/2013 đã có dấu hiệu tăng nhanh trở lại qua từng tháng, lần lượt ở mức tăng 0,27% (tháng 7), 0,83% (tháng 8) và 1,06% (tháng 9) so với tháng trước. Có thể thấy, tương tự như năm 2012, tháng 9 tiếp tục là tháng có tốc độ tăng CPI cao nhất trong quý III/2013 (tháng 9/2012 CPI cũng tăng rất mạnh, lên tới 2,2%). Bên cạnh đó, các yếu tố chi phối diễn biến lạm phát trong quý III cũng như trong tháng 9 tiếp tục là yếu tố chi phí đẩy (điều chỉnh giá hàng hóa dịch vụ thiết yếu như xăng dầu, điện nước, dịch vụ y tế...) cùng yếu tố mùa vụ (chi phí dịch vụ giáo dục tăng khi vào mùa tựu trường). Một điểm khác biệt so với diễn biến lạm phát cùng kỳ năm ngoái là lạm phát trong quý III/2013 còn chịu ảnh hưởng lớn từ việc CPI nhóm hàng lương thực thực phẩm tăng trở lại.

**Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng CPI 2012-9 tháng/2013  
(so với tháng trước)**



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Diễn biến chỉ số CPI trong quý III chịu ảnh hưởng của 4 nhóm hàng chính sau:

+ Nhóm "lương thực thực phẩm" (LTTP) trong quý III/2013 đã bắt đầu tăng mạnh trở lại sau 4 tháng giảm giá liên tiếp (với mức giảm từ -0,08 tới -0,91%). Cụ thể, mức tăng CPI của nhóm LTTP trong 3 tháng quý III lần lượt là 0,42%; 0,95% và 1,18% so với tháng trước. Đây là một điểm khác biệt so với năm ngoái, khi CPI nhóm hàng LTTP trong quý III/2012 liên tục giảm giá trong tháng 7 và tháng 8 (-0,47% và -0,18%) và chỉ tăng nhẹ trong tháng 9 (0,08%). Nguyên nhân nhóm hàng LTTP tăng giá trong quý III năm nay có thể là do ảnh hưởng từ mưa bão liên tiếp xảy ra trong tháng 8/2013. Bên cạnh đó, việc giá xăng tăng giữa tháng 7, giá điện tăng 5% vào đầu tháng 8, giá gas tăng 2,28% từ đầu tháng 9 cũng có thể tác động làm tăng chi phí sản xuất cũng như chi phí vận chuyển, qua đó tác động gián tiếp lên các nhóm hàng LTTP. Do vậy, tính tới hết quý III/2013, nhóm LTTP đã đóng góp 1,21% vào mức tăng CPI chung (4,63%), là nhóm hàng có đóng góp nhiều nhất vào mức tăng CPI.

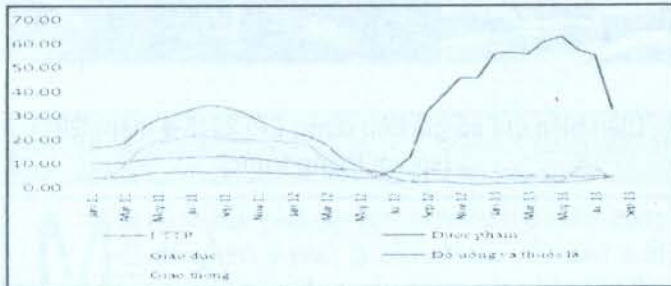
+ Nhóm "thuốc và dịch vụ y tế" tiếp tục đã tăng giá trong quý III, do một số tỉnh, thành phố trong cả nước tiếp tục lộ trình tăng giá. Mức tăng mạnh nhất của nhóm hàng này trong quý III được ghi nhận là 4,1% trong tháng 8 (mức tăng cao thứ 2 kể từ đầu năm) khi một trong hai thành phố lớn của cả nước là Hà Nội bắt đầu điều chỉnh giá dịch vụ y tế (tăng tới 63,94%). Do vậy, tính chung 9 tháng năm 2013, nhóm "thuốc và dịch vụ y tế" đã đóng góp 1,05% vào mức tăng CPI chung (4,63%).

+ Nhóm "giáo dục" đã tăng nhẹ trong 2 tháng đầu quý III (với mức tăng lần lượt là 0,1% và 0,9%) trước khi tăng mạnh trong tháng 9 (9,38%) do yếu tố thời vụ. Đây là hiện tượng không bất ngờ

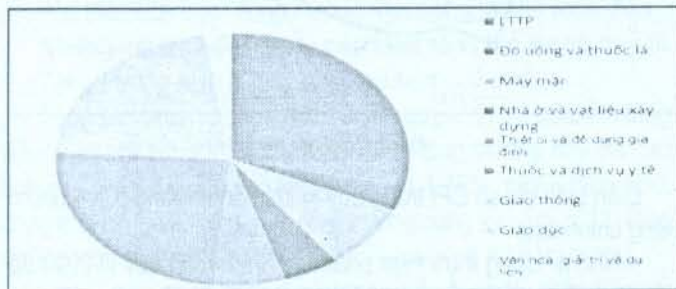


vi tháng 9 là thời điểm bắt đầu năm học mới, nhu cầu tiêu dùng cho đồ dùng học tập tăng cao, đồng thời, các tỉnh, thành phố tiếp tục điều chỉnh tăng giá dịch vụ giáo dục theo lộ trình. Do đó, đà tăng giá của nhóm hàng "giáo dục" sẽ nhanh chóng kết thúc khi bước sang tháng 10. Tính hết quý III, nhóm "giáo dục" đã đóng góp 0,63% vào mức tăng CPI chung (4,63%).

**Diễn biến giá một số nhóm hàng**



**Tỷ trọng đóng góp của các nhóm hàng 9 tháng 2013**



+ Nhóm "giao thông" tăng mạnh trong tháng 7 và tháng 8 với mức tăng lần lượt là 1,34% và 1,11% (đây là mức tăng cao nhất của nhóm hàng này kể từ đầu năm). Nguyên nhân là do đợt điều chỉnh tăng mạnh giá xăng thêm 460đ/l vào ngày 17/7/2013 đã khiến giá xăng cao kỷ lục. Tuy nhiên, bước sang tháng 9, nhóm hàng giao thông đã giảm nhẹ trở lại (-0,24%) khi giá xăng dầu được điều chỉnh giảm vào ngày 22/8. Tính hết quý III, nhóm giao thông đã đóng góp 0,3% vào mức tăng CPI chung (4,63%).

**Hoạt động của khu vực ngoại thương tiếp tục khởi sắc**

Đóng góp quan trọng vào tốc độ tăng GDP trong quý III/2013 và từ đầu năm đến nay là nhờ hoạt động thương mại có nhiều khởi sắc, đặc biệt từ hoạt động xuất khẩu. Riêng trong quý III, xuất khẩu đạt xấp xỉ 35 tỷ USD, tăng cao hơn 8% so với giá trị xuất khẩu của quý II và 16% so với giá trị xuất khẩu của quý I. Bên cạnh đó, so với cùng kỳ năm 2012, xuất khẩu quý III/2013 đã tăng cao hơn 20%.

Như vậy, kết thúc tháng 9, kim ngạch xuất khẩu đã tương đương với kim ngạch của cả năm 2011, so với cùng kỳ năm trước, xuất khẩu đã tăng 15,7%, cao gấp trên 3 lần tốc độ tăng GDP và cao hơn tốc độ tăng của hầu hết các ngành, lĩnh vực khác tính theo giá so sánh trong cùng thời kỳ.

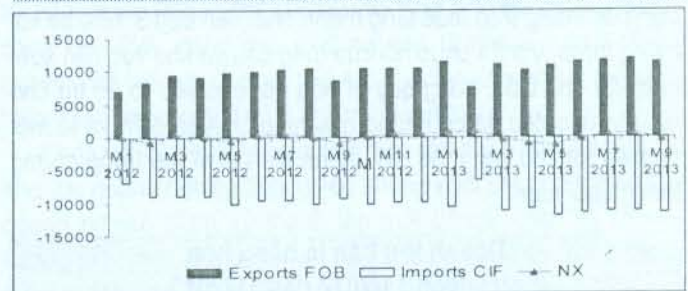
Kim ngạch nhập khẩu tăng chậm trong năm 2012 và đầu năm 2013 nhưng đang có xu hướng phục hồi trở lại trong những tháng gần đây. Bước sang quý III, nhập khẩu xấp xỉ 34 tỷ USD, giảm nhẹ 1,2% so với quý II nhưng tăng cao hơn 18,2% so với quý I. Bên

cạnh đó, nhập khẩu quý III/2013 so cùng kỳ 2012 cũng tăng cao hơn 18,25%.

Tính chung 9 tháng, nhập khẩu tăng 15,5% so cùng kỳ năm 2012. Sự phục hồi kim ngạch nhập khẩu, đặc biệt là mức tăng đáng kể tại khu vực nội địa cho thấy khả năng cải thiện nhu cầu đầu tư và tiêu dùng trong thời gian tới. Nhập khẩu máy móc, thiết bị, nguyên liệu thô và hàng hóa trung gian cũng đã tăng nhanh trong những tháng gần đây đã khẳng định một chu kỳ mới về đầu tư và sản xuất có thể lại xuất hiện.

Với tăng trưởng cao của xuất khẩu và nhập khẩu giảm đôi chút, trong quý III, cán cân thương mại đã có xuất siêu 683 triệu USD. Đây là một tín hiệu tốt cho thấy vấn đề thâm hụt cán cân thương mại vốn tồn tại rất lâu trong thời gian qua đang dần được giải quyết.

**Xuất nhập khẩu và cán cân thương mại giai đoạn T1/2012 đến T9/2013**



*Nguồn: Tổng cục Thống kê*

Phân tích cơ cấu xuất khẩu trong quý III có thể nhận thấy trong khi doanh thu xuất khẩu hàng nông sản và nguyên liệu giảm do giá giảm, kim ngạch xuất khẩu các ngành hàng thu hút nhiều lao động truyền thống như dệt may, da giày, đồ gỗ tiếp tục giữ tốc độ tăng trưởng nhanh. Bên cạnh đó, kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm công nghệ cao và giá trị lớn có xu hướng gia tăng mạnh từ năm 2012 chứng tỏ cơ cấu hàng hóa xuất khẩu đang có xu hướng dịch chuyển theo hướng tích cực hơn.

Cùng với những thay đổi trong cơ cấu xuất khẩu, cơ cấu nhập khẩu cũng có những thay đổi theo hướng hiện đại. Tỷ trọng máy móc thiết bị sản phẩm dầu mỏ, nguyên liệu dệt may, nhựa dẻo và xe máy trong tổng kim ngạch nhập khẩu tiếp tục xu hướng giảm dần, trong khi tỷ trọng các sản phẩm trung gian công nghệ cao tiếp tục xu hướng tăng cao.

Tiếp nối những thành công từ đầu năm, thu hút vốn FDI vẫn duy trì đà tăng trưởng tốt trong quý III với tổng lượng vốn FDI đăng ký đạt khoảng 5 tỷ USD. Như vậy, tổng lượng vốn FDI đăng ký 9 tháng ước đạt trên 15 tỷ USD, tăng 36% so cùng kỳ 2012, trong đó vốn đăng ký của các dự án mới 9,294 tỷ USD, tăng 34,7%; vốn bổ sung của các dự án cũ đạt 5,711 tỷ USD, tăng 37,9%; vốn thực hiện đạt 8,62 tỷ USD, tăng 6,4%. Như vậy, dự báo cả năm 2013 sẽ đạt tăng trưởng khá cả về vốn đăng ký và vốn thực hiện so với năm 2012. Cùng với FDI, lượng vốn ODA giải ngân cho đến tháng 9/2013 đạt 3,14 tỷ USD; dự báo cả năm sẽ vượt kỷ lục đã đạt được vào năm 2012.

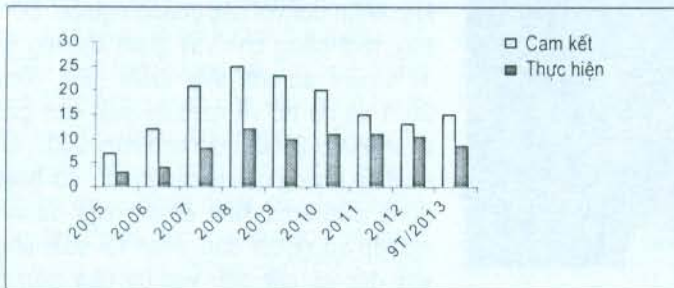
Song song với mức tăng trưởng khá của lượng vốn đầu tư nước ngoài, lượng kiều hối chuyển về nước của Việt kiều và lao động làm việc ở nước ngoài năm 2013 được dự báo sẽ là năm thứ hai đạt



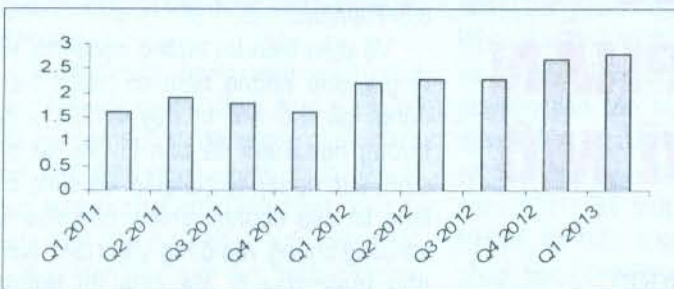
trên 10 tỷ USD và vượt kỷ lục cũ là 10,5 tỷ USD đã đạt được vào năm 2012.

Nhờ đạt được những kết quả tích cực trên, cán cân thanh toán tổng thể tiếp tục thặng dư trong hai quý đầu năm 2013, lượng dự trữ ngoại hối tiếp tục gia tăng, bảo đảm được an toàn tài chính và tình thanh khoản của quốc gia, góp phần ổn định tỷ giá, kiểm chế lạm phát, và giảm nợ nước ngoài...

**Thống kê lượng vốn đầu tư nước ngoài giai đoạn 2005-T9/2013**



**Dự trữ ngoại hối (theo tháng nhập khẩu)**



Nguồn: Tổng Cục Thống kê, NHNN

**Những thách thức đặt ra trong thời gian tới**

*Thu chi ngân sách vẫn gặp nhiều vấn đề khó khăn*

Theo Bộ Tài chính, tổng thu ngân sách Nhà nước đến 15/9/2013 đạt hơn 509.700 tỷ đồng, bằng 62,5% dự toán; trong đó, thu nội địa bằng 60,7% dự toán, đây là mức thấp so với cùng kỳ một số năm gần đây. Ước tính chỉ có 3/14 khoản thu, sắc thuế thu đạt tiến độ dự toán, nhưng là các khoản thu nhỏ. Các khoản thu, sắc thuế còn lại đều thu thấp hơn yêu cầu tiến độ dự toán như thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước đạt 56,5%, khu vực công thương ngoài quốc doanh đạt 59,9%... Theo nhận định của Bộ Tài chính, với tiến độ này kết hợp với việc thực hiện một số chính sách ưu đãi về thuế thì khả năng giảm thu ngân sách Nhà nước là rất lớn.

Về chi ngân sách Nhà nước, lũy kế thực hiện chi ngân sách Nhà nước đến 15/9/2013 ước đạt 640.400 tỷ đồng, bằng 65,5% dự toán. Trong 9 tháng đầu năm phát sinh nhiều nhu cầu tăng chi ngân sách Nhà nước, nhất là nhu cầu ứng chi đầu tư phát triển để kích cầu nền kinh tế, áp lực cân đối nguồn đảm bảo nhiệm vụ chi hoàn thuế giá trị gia tăng, xử lý các khoản thiếu chi cấp bù chênh lệch lãi suất các Ngân hàng chính sách, xử lý khắc phục thiên tai, dịch bệnh...

*Diễn biến lạm phát còn nhiều vấn đề phải quan tâm*

Tính tới hết tháng 9/2013, chỉ số giá tiêu dùng CPI đã tăng 4,63%, do vậy, để đạt được mục tiêu kiểm chế lạm phát ở mức thấp hơn năm ngoái (6,81%) thì dư địa cho lạm phát trong 3 tháng cuối năm chỉ còn 1,8%-2% (nghĩa là, bình quân mỗi tháng CPI chỉ được phép tăng khoảng 0,63%). Đây là mục tiêu có tính khả thi, đặc biệt nếu xét tới sự tương đồng trong diễn biến lạm phát 9 tháng năm 2013 và cùng kỳ năm 2012. Cụ thể, lạm phát 9 tháng trong năm 2012 và 2013 đều ở mức khá thấp (5,13% và 4,63%), bên cạnh đó, yếu tố chi phí đẩy (điều chỉnh giá mặt hàng thiết yếu) đều là yếu tố chi phối chính tới diễn biến CPI trong 2 năm này. Do vậy, nếu trong 3 tháng cuối năm 2013 CPI có diễn biến tương đồng với năm 2012 (CPI trong 3 tháng cuối năm 2012 tăng lần lượt 0,85%, 0,47% và 0,27%) thì nhiều khả năng mục tiêu kiểm chế lạm phát ở mức thấp hơn năm ngoái sẽ đạt được.

Tuy vậy, bối cảnh kinh tế trong 3 tháng cuối năm 2013 vẫn có một số điểm khác biệt so với 3 tháng cuối năm 2012 và những nhân tố này có thể gây áp lực lên lạm phát cuối năm. Cụ thể như sau:

+ Độ trễ của các yếu tố tiền tệ, đặc biệt là tăng trưởng tín dụng, sẽ gây áp lực lên lạm phát 3 tháng cuối năm 2013. Nếu như tăng trưởng tín dụng 9 tháng năm 2012 chỉ đạt mức rất thấp (2,35%), cả năm 2012 tín dụng cũng chỉ tăng 8,91% thì gần hết 9 tháng năm 2013, tín dụng đã tăng 6,05%. Bên cạnh đó, để đáp ứng mục tiêu tăng trưởng tín dụng cả năm 2013 đạt 12% thì tín dụng ra nền kinh tế được dự báo sẽ tăng mạnh trong những tháng cuối năm 2013.

+ Giá các mặt hàng thiết yếu do Nhà nước quản lý vẫn sẽ tiếp tục được điều chỉnh theo xu hướng tăng trong 3 tháng cuối năm 2013. Nếu như trong những tháng cuối năm 2012, giá một số mặt hàng được hoãn lộ trình điều chỉnh (điều chỉnh giá điện được hoãn tới tháng 8/2013 mới tăng giá chính thức) thì theo kế hoạch, bắt đầu từ quý IV/2013, một số mặt hàng thiết yếu sẽ chắc chắn tiếp tục được điều chỉnh giá (giá nước được một số tỉnh, thành tăng từ đầu tháng 10, giá xăng vẫn có khả năng tăng thêm, giá dịch vụ y tế tiếp tục được điều chỉnh ở một số tỉnh thành...).

+ Áp lực từ yếu tố tổng cầu vào cuối năm do tính mùa vụ và do tác động của các chính sách kích thích, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế (giảm lãi suất, giảm thuế...) có thể phát huy tác dụng.

Một số tổ chức quốc tế cũng như các cơ quan nghiên cứu cũng đưa ra những dự báo không quá lạc quan về lạm phát năm 2013. Nhìn chung, theo các cơ quan này, trong trường hợp ít có biến động mạnh về điều hành chính sách kinh tế vĩ mô, cú sốc giá năng lượng, hàng hóa trên thị trường thế giới, lạm phát năm 2013 khoảng 6%-7,32%. Song nếu có biến động đáng kể như tăng tỷ giá, nới lỏng chính sách tín dụng, đầu tư công, giá điện, than, xăng dầu, dịch vụ y tế tăng mạnh... thì lạm phát có thể lên tới 8%-8,84%.

Với những kết quả đã đạt được trong thời gian qua, tăng trưởng kinh tế 2013 được kỳ vọng có thể đạt được mục tiêu đề ra, song để tín hiệu trên thành hiện thực, thì cần thiết phải giải quyết và kiểm soát được những điểm chưa ổn định, những tồn tại của nền kinh tế, đồng thời cần tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả hai Nghị quyết số 01/NQ-CP và số 02/NQ-CP của Chính phủ, tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ thị trường, tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp khôi phục sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh xuất khẩu chiếm lĩnh thị trường, tạo nguồn lực phát triển kinh tế ■